

Số: /2026/QĐ-UBND

Ninh Bình, ngày tháng 4 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Quy định phân cấp, quản lý về tổ chức bộ máy, cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức số 80/2025/QH15;

Căn cứ Luật Viên chức số 58/2010/QH12 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 52/2019/QH14;

Căn cứ Nghị quyết số 248/2025/QH15 về một số cơ chế, chính sách đặc thù, vượt trội để thực hiện đột phá phát triển giáo dục và đào tạo;

Căn cứ Nghị định số 170/2025/NĐ-CP quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 85/2023/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 101/2017/NĐ-CP quy định về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 89/2021/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 171/2025/NĐ-CP quy định về đào tạo, bồi dưỡng công chức;

Căn cứ Nghị định số 93/2026/NĐ-CP quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nhà giáo;

Căn cứ Nghị định số 126/2024/NĐ-CP quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội;

Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 283/2025/NĐ-CP;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ;

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định quy định phân cấp, quản lý về tổ chức bộ máy, cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định phân cấp, quản lý về tổ chức bộ máy, cán bộ, công chức, viên chức đối với tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính khác thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh (sau đây gọi chung là sở).

2. Ủy ban nhân dân các xã, phường (sau đây gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp xã); Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường (sau đây gọi chung là Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã).

3. Các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh.

4. Cán bộ, công chức thuộc các sở, Ủy ban nhân dân cấp xã.

5. Viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập.

Điều 3. Nguyên tắc phân cấp, quản lý

1. Bảo đảm phù hợp với quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, sự quản lý thống nhất của Ủy ban nhân dân tỉnh về tổ chức bộ máy, cán bộ, công chức, viên chức đối với tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập.

2. Phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan, đơn vị được phân cấp và bảo đảm cơ sở pháp lý cho hoạt động bình thường, liên tục, thông suốt của các cơ quan, đơn vị; không để gián đoạn công việc, không để chòng chéo, trùng lặp, bỏ sót chức năng, nhiệm vụ.

3. Tăng tính chủ động, tự chịu trách nhiệm, gắn với nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý.

4. Cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân được phân cấp chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Ủy ban nhân dân tỉnh về kết quả thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp.

Điều 4. Phân cấp thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh cho sở và trách nhiệm của sở

1. Phân cấp thẩm quyền cho sở

a) Quyết định thành lập Hội đồng quản lý và phê duyệt Quy chế hoạt động của Hội đồng quản lý trong đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thẩm quyền quản lý theo quy định của pháp luật;

b) Quyết định phê duyệt quy hoạch các chức danh công chức, viên chức lãnh đạo thuộc thẩm quyền quản lý;

c) Xét chuyên chức danh nghề nghiệp viên chức thuộc thẩm quyền quản lý theo quy định của pháp luật;

d) Quyết định điều động, biệt phái, chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức giữa các cơ quan, đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý theo quy định. Quyết định tiếp nhận, điều động, chuyển công tác đối với viên chức giữa sở, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp xã sau khi có ý kiến thống nhất của Sở Nội vụ (trừ viên chức là nhà giáo trong cơ sở giáo dục công lập theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 12 Nghị định số 93/2026/NĐ-CP quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nhà giáo);

đ) Quyết định cử công chức thuộc thẩm quyền quản lý của sở đi bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng quản lý nhà nước; kiến thức, kỹ năng theo yêu cầu vị trí việc làm; kiến thức khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, kỹ năng số, công nghệ số theo kế hoạch được phê duyệt.

2. Trách nhiệm của sở

a) Xây dựng kế hoạch tuyển dụng viên chức, tổ chức tuyển dụng viên chức vào làm việc tại các đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên, đơn vị sự nghiệp công lập do nhà nước bảo đảm chi thường xuyên, đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư, đơn vị sự nghiệp công lập bảo đảm chi thường xuyên nhưng chưa đáp ứng yêu cầu tuyển dụng viên chức thuộc thẩm quyền quản lý (trừ tuyển dụng viên chức trong cơ sở giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên, trường chuyên biệt công lập và trường trung học nghề công lập) sau khi có quyết định phê duyệt của Sở Nội vụ;

b) Xây dựng quy hoạch đối với các chức danh diện Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý tại Phụ lục kèm theo Quyết định này, trình Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ) quyết định phê duyệt;

c) Trình Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ) xem xét, quyết định chỉ tiêu thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức. Chủ trì tổ chức thực hiện việc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc sau khi Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định chỉ tiêu xét thăng hạng từ hạng II và hạng I xếp lương loại A2 trở xuống. Trình Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ) tổ chức xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức hạng I xếp lương loại A3;

d) Trình Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ) quyết định cử cán bộ, công chức, viên chức thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý đi đào tạo, bồi dưỡng;

đ) Xây dựng và quyết định ban hành chương trình bồi dưỡng công chức theo vị trí việc làm chuyên môn, nghiệp vụ thuộc thẩm quyền quản lý của sở;

e) Báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ) kết quả thực hiện nội dung tại điểm a, điểm đ khoản 2 Điều này.

Điều 5. Phân cấp thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh cho Sở Nội vụ và trách nhiệm của Sở Nội vụ

1. Phân cấp thẩm quyền cho Sở Nội vụ

a) Quyết định phê duyệt kế hoạch tuyển dụng viên chức của sở, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp xã (trừ tuyển dụng viên chức trong cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên, trường chuyên biệt công lập và trường trung học nghề công lập);

b) Quyết định tiếp nhận, điều động cán bộ, công chức từ ngoài tỉnh về công tác tại các cơ quan, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý và từ các cơ quan, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý ra ngoài tỉnh; giữa các cơ quan, đơn vị thuộc khối Đảng, đoàn thể và cơ quan, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý (trừ đối tượng quy định tại điểm d khoản 1 Điều 7); giữa các sở, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp xã sau khi có ý kiến của Ủy ban nhân dân tỉnh;

c) Quyết định tiếp nhận, điều động, chuyển công tác viên chức từ ngoài tỉnh về công tác tại các cơ quan, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý và từ các cơ quan, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý ra ngoài tỉnh (trừ viên chức là nhà giáo trong cơ sở giáo dục công lập theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 12 Nghị định số 93/2026/NĐ-CP); giữa các cơ quan, đơn vị thuộc khối Đảng, đoàn thể và cơ quan, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý (trừ đối tượng quy định tại điểm d khoản 1 Điều 7);

d) Quyết định cử đi đào tạo sau đại học đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc diện được hỗ trợ theo quy định của tỉnh, trừ các đối tượng diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý.

2. Trách nhiệm của Sở Nội vụ

a) Trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt quy hoạch các chức danh diện Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý theo đề nghị của sở, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh;

b) Trình Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức từ hạng II lên hạng I xếp lương loại A3 theo đề nghị của sở, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp xã và quyết định bổ nhiệm vào hạng chức danh nghề nghiệp viên chức hạng I xếp lương loại A3 theo quy định;

c) Có ý kiến thống nhất bằng văn bản trước khi sở, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định tiếp nhận, điều động, chuyển công tác đối với viên chức giữa các sở, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp xã (trừ viên chức là nhà giáo trong cơ sở giáo dục công lập theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 12 Nghị định số 93/2026/NĐ-CP);

d) Có ý kiến thống nhất bằng văn bản đối với việc tiếp nhận nhà giáo từ khối Đảng, đoàn thể về công tác tại các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh; chuyển nhà giáo sang khối Đảng, đoàn thể và chuyển nhà giáo từ cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh đến cơ quan đơn vị khác không phải là cơ sở giáo dục công lập (trừ trường hợp quy định tại điểm d khoản 1 Điều 7 Quyết định này).

Căn cứ số lượng người làm việc, ý kiến của Sở Giáo dục và Đào tạo về cơ cấu môn học, vị trí việc làm theo quy định, báo cáo xin ý kiến Ủy ban nhân dân tỉnh về việc tiếp nhận nhà giáo từ ngoài tỉnh về công tác tại các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh, chuyển nhà giáo từ các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh ra ngoài tỉnh.

đ) Trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành theo thẩm quyền các văn bản quy định cụ thể về quản lý công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý. Trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành đề án, kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đối với cán bộ, công chức, viên chức.

Tổ chức thực hiện đề án, kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đối với cán bộ, công chức, viên chức sau khi được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt. Lựa chọn chương trình đào tạo, bồi dưỡng phù hợp với yêu cầu và nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng công chức khối Nhà nước;

e) Trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định cử cán bộ, công chức, viên chức thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý đi đào tạo, bồi dưỡng; cử cán bộ, công chức, viên chức đi nghiên cứu, đào tạo, bồi dưỡng ở nước ngoài theo quy định.

Điều 6. Phân cấp thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh cho Ủy ban nhân dân cấp xã và trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã

1. Phân cấp thẩm quyền cho Ủy ban nhân dân cấp xã

a) Quyết định thành lập Hội đồng quản lý và phê duyệt Quy chế hoạt động của Hội đồng quản lý trong đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thẩm quyền quản lý theo quy định của pháp luật;

b) Quyết định phê duyệt quy hoạch các chức danh công chức, viên chức lãnh đạo thuộc thẩm quyền quản lý;

c) Quyết định cử công chức khỏi Nhà nước thuộc thẩm quyền quản lý đi bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng quản lý nhà nước; kiến thức, kỹ năng theo yêu cầu vị trí việc làm; kiến thức khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, kỹ năng số, công nghệ số theo kế hoạch được phê duyệt.

2. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã

Xây dựng kế hoạch tuyển dụng viên chức, tổ chức tuyển dụng viên chức vào làm việc tại các đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên, đơn vị sự nghiệp công lập do nhà nước bảo đảm chi thường xuyên, đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư, đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên nhưng chưa đáp ứng yêu cầu tuyển dụng viên chức thuộc thẩm quyền quản lý (trừ viên chức trong cơ sở giáo dục công lập) sau khi có Quyết định phê duyệt của Sở Nội vụ.

Điều 7. Phân cấp thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã và trách nhiệm của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã

1. Phân cấp thẩm quyền cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã

a) Xét chuyển chức danh nghề nghiệp viên chức thuộc thẩm quyền quản lý theo quy định của pháp luật;

b) Quyết định điều động, chuyển, chuyển công tác, biệt phái, luân chuyển, chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức giữa các cơ quan, đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý theo quy định;

c) Quyết định tiếp nhận, điều động, chuyển công tác viên chức giữa các xã, sở, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh sau khi có ý kiến thống nhất của Sở Nội vụ (trừ viên chức trong các cơ sở giáo dục công lập liên quan đến phạm vi từ 02 đơn vị hành chính cấp xã trở lên);

d) Quyết định tiếp nhận, điều động, chuyển công tác cán bộ, công chức, viên chức từ cơ quan, đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý sang cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc, tổ chức chính trị - xã hội trong phạm vi của đảng bộ xã, phường và ngược lại (gửi Quyết định về Sở Nội vụ để biết). Việc tiếp nhận viên chức vào làm công chức thực hiện theo quy định hiện hành.

2. Trách nhiệm của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã

Trình Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ) xem xét, quyết định chỉ tiêu thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức theo quy định. Chủ trì tổ chức thực hiện việc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức trong các đơn vị sự

ng nghiệp công lập trực thuộc sau khi Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định chỉ tiêu xét thăng hạng từ hạng II và hạng I xếp lương loại A2 trở xuống. Trình Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ) tổ chức xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức hạng I xếp lương loại A3.

Điều 8. Phân cấp thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh cho đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và trách nhiệm của đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh

1. Phân cấp thẩm quyền cho đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh

a) Quyết định phê duyệt quy hoạch đối với viên chức lãnh đạo thuộc thẩm quyền quản lý;

b) Xét chuyển chức danh nghề nghiệp viên chức thuộc thẩm quyền quản lý theo quy định của pháp luật;

c) Quyết định điều động, biệt phái, luân chuyển, chuyển đổi vị trí công tác đối với viên chức giữa các đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý theo quy định;

d) Quyết định tiếp nhận, điều động, chuyển công tác đối với viên chức giữa đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, sở, Ủy ban nhân dân cấp xã sau khi có ý kiến thống nhất bằng văn bản của Sở Nội vụ (trừ viên chức là nhà giáo trong cơ sở giáo dục công lập theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 12 Nghị định số 93/2026/NĐ-CP).

2. Trách nhiệm của đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh

a) Xây dựng kế hoạch tuyển dụng viên chức, tổ chức tuyển dụng viên chức vào làm việc tại các đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên, đơn vị sự nghiệp công lập do nhà nước bảo đảm chi thường xuyên sau khi có quyết định phê duyệt của Sở Nội vụ;

b) Xây dựng quy hoạch đối với các chức danh diện Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý tại Phụ lục kèm theo Quyết định này, trình Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ) quyết định phê duyệt;

c) Trình Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ) xem xét, quyết định chỉ tiêu thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức theo quy định. Chủ trì tổ chức thực hiện việc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức sau khi Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định chỉ tiêu xét thăng hạng từ hạng II và hạng I xếp lương loại A2 trở xuống. Trình Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ) xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức hạng I xếp lương loại A3.

Điều 9. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 18 tháng 4 năm 2026.
2. Trường hợp các văn bản viện dẫn tại Quyết định này được sửa đổi, bổ sung, thay thế thì thực hiện theo quy định của văn bản đã sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

Điều 10. Tổ chức thực hiện

1. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các sở; Thủ trưởng các ban, ngành; Thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Quyết định này và chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung thực hiện theo phân cấp quản lý.
2. Giám đốc Sở Nội vụ có trách nhiệm hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quyết định này và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.
3. Trong quá trình thực hiện Quyết định này, nếu có khó khăn, vướng mắc phát sinh các cơ quan, đơn vị báo cáo bằng văn bản về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ) để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Vụ Pháp chế, Bộ Nội vụ;
- Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật, Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- BTV Đảng ủy UBND tỉnh;
- Như Điều 10;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Công Thông tin điện tử Chính phủ;
- Trung tâm Thông tin - Công báo;
- Lưu: VT, VP1,7.

TC_VP7_CCVC_04

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thanh Bình

PHỤ LỤC**Chức vụ, chức danh lãnh đạo diện Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý**
(Ban hành kèm theo Quyết định số /2026/QĐ-UBND
ngày tháng 4 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình)

1. Chi cục trưởng và tương đương thuộc các sở, ngành;
2. Trưởng ban, Phó Trưởng ban Ban Tiếp công dân tỉnh Ninh Bình; Giám đốc, Phó Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Ninh Bình; Giám đốc Trung tâm Thông tin - Công báo thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh;
3. Giám đốc Cảng vụ Đường thủy nội địa thuộc Sở Xây dựng;
4. Chánh Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh;
5. Phó Hiệu trưởng các Trường Cao đẳng thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh;
6. Giám đốc, Phó Giám đốc: Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Bình, Bệnh viện Đa khoa Hà Nam, Bệnh viện Đa khoa Nam Định;
7. Cấp trưởng đơn vị sự nghiệp trực thuộc sở, ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, gồm:
 - a) Giám đốc Vườn Quốc gia Xuân Thủy, Giám đốc Văn phòng Đăng ký đất đai Ninh Bình, Giám đốc Văn phòng Đăng ký đất đai Nam Định, Giám đốc Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nam, Giám đốc Trung tâm Kỹ thuật tài nguyên và Môi trường thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường;
 - b) Hiệu trưởng Trường Trung cấp giao thông vận tải thuộc Sở Xây dựng;
 - c) Giám đốc Bảo tàng tỉnh, Giám đốc Trung tâm Thể thao I, Giám đốc Trung tâm Thể thao II, Giám đốc Trung tâm Bảo tồn Di tích Lịch sử Văn hóa Cố đô Hoa Lư thuộc Sở Văn hóa và Thể thao;
 - d) Giám đốc Trung tâm Lưu trữ lịch sử, Giám đốc Trung tâm Dịch vụ việc làm Ninh Bình, Giám đốc Trung tâm Điều dưỡng Người có công tỉnh Ninh Bình thuộc Sở Nội vụ;
 - đ) Giám đốc Bệnh viện Sản - Nhi tỉnh Ninh Bình, Giám đốc Bệnh viện Phụ sản Nam Định, Giám đốc Bệnh viện Nhi Nam Định, Giám đốc Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Ninh Bình thuộc Sở Y tế.
8. Các chức danh khác theo quy định của pháp luật chuyên ngành./.